

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 98/2021/HS-ST
Ngày: 23/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thanh Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Tấn Phát
2. Ông Lê Tấn Phát

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Ninh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đoàn Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 71/2021/TLST- HS ngày 16 tháng 6 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Văn T; Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1987; Nơi sinh: tỉnh Tây Ninh; Giới tính: nam; Nơi cư trú: Khu phố H, phường N, thành phố T, tỉnh TN; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: làm mướn; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Cha: Trần Văn X, sinh năm: 1961; Mẹ: Phạm Thị R, sinh năm: 1965; Vợ: Trần Thị Kim P; Con: 03 người, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có.

Bị cáo Trần Văn T đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2021 tới nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Anh Ngô Tuấn V, sinh năm: 1998, Địa chỉ: Ấp T2, xã L, huyện B, tỉnh TN. Có đơn xin vắng mặt.

2. Anh Tạ Thành T1, sinh năm: 1999; Địa chỉ: Ấp T, xã L, huyện B, tỉnh TN. Có đơn xin vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Phước N, sinh năm: 1986; Địa chỉ: Khu phố H, phường N, thành phố T, tỉnh TN. Có đơn xin vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 23/4/2021, Trần Văn T đến sân bóng đá “Mai Anh” thuộc khu phố 6, phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh để đá bóng, sau khi đá xong, T ở lại xem đội khác đá. Đến khoảng 19 giờ 30 cùng ngày, T thấy 01 túi đựng giày để ở ngoài đường biên sân bóng đá không có người trông coi, T lén lút mở ra xem thì thấy bên trong có điện thoại di động và một số vật dụng khác, T lấy 03 cái điện thoại di động, bao gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone X; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS max; 01 điện thoại di động hiệu Nokia X2 và lấy 200.000 đồng trong ví tiền cất giấu tất cả tài sản trộm được trong túi quần. Sau đó T đi đến quán cà phê “Sinh Đôi” trên đường Huỳnh Tấn Phát, phường Hiệp Ninh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, gặp anh Trần Văn T2, sinh năm 1985, nơi cư trú: Khu phố H, phường N, thành phố T, tỉnh TN và đưa điện thoại di động hiệu Iphone X và điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, nhờ anh T2 đi bán, nói đây là điện thoại nhặt được ở sân bóng đá “Mai Anh” lúc trời mưa. Riêng điện thoại di động hiệu Nokia X2 thì T giữ lại, số tiền 200.000 đồng T dùng để ăn cơm và mua thuốc hút hết 61.000 đồng, còn lại 139.000 đồng. Anh T2 mang 02 điện thoại đến gặp anh Nguyễn Phước N, sinh năm 1986, nơi cư trú: Khu phố H, phường N, thành phố T, tỉnh TN nói đây là điện thoại nhặt được và thỏa thuận bán với giá 8.000.000 đồng, anh N đưa trước 4.000.000 đồng và hẹn ngày 24/4/2021 sẽ đưa phần còn lại. Anh T2 về nhà gặp T và nói bán được 2.500.000 đồng và hẹn ngày 24/4/2021 lấy tiền.

Ngay sau khi T thực hiện hành vi trộm tài sản xong, đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 23/4/2021, anh Tạ Thành T1, sinh năm 1999; anh Ngô Tuấn V, sinh năm 1989, cùng cư trú: Xã L, huyện B, tỉnh TN, phát hiện tài sản của mình gửi trong túi đựng giày của anh Phùng Văn Q, sinh năm 1996, nơi cư trú: Xã L, huyện N, tỉnh TN, trong lúc 03 anh đang chơi bóng đá thì bị mất trộm gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, 200.000 đồng trong ví tiền của anh T1 và 01 điện thoại hiệu Iphone XS max, 01 điện thoại hiệu Nokia X2 của anh V. Tổng trị giá khoảng 35.200.000 đồng nên anh T1 và anh V báo Công an.

Trong quá trình điều tra Trần Văn T đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên.

* Kết luận định giá tài sản số: 27/KLĐG-TTHS ngày 28/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng, Ủy ban nhân dân thành phố Tây Ninh kết luận: 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, hiệu Iphone X, số rê ri: G6TX35GRJCLT, số máy: MQAD2KH/A thời điểm định giá ngày 23/4/2021 có giá trị 6.500.000 đồng; 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, hiệu Iphone XS Max, số rê ri: C39XL1EFKPJ2, số máy: MT732ZA/4 thời điểm định giá ngày 23/4/2021 có giá trị 10.000.000 đồng; 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, hiệu Nokia X2, số rê ri: 359320/04/867194/4 thời điểm định giá ngày 23/4/2021 có giá trị 300.000 đồng. Tổng cộng: 16.800.000 đồng.

* Kết quả thu giữ, xử lý vật chứng: Anh Ngô Tuấn V đã nhận lại 01 điện thoại hiệu IPHONE XS MAX và 01 điện thoại hiệu NOKIA X2; anh Tạ Thành T1 đã nhận lại 01 điện thoại hiệu IPHONE X và 139.000 đồng; anh Nguyễn Phước N đã nhận lại 4.000.000 đồng;

* Về phân trách nhiệm dân sự: Anh Ngô Tuấn Vt, anh Tạ Thành T1, anh Nguyễn Phước N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

* Qua xác minh, Trần Văn T không có tài sản nên không kê biên.

Bản cáo trạng số 74/CT-VKSTPTN ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội đối với bị cáo như sau: Kiểm sát viên phân tích tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho anh Ngô Tuấn V 01 điện thoại hiệu IPHONE XS MAX và 01 điện thoại hiệu NOKIA X2; trả lại cho anh Tạ Thành T1 01 điện thoại hiệu IPHONE X và 139.000 đồng; trả lại cho anh Nguyễn Phước N số tiền 4.000.000 đồng;

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận anh V, anh T1, anh N không yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

- Bị cáo Trần Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin lỗi về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời trình bày của bị cáo, những người tham gia tố tụng. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh; Điều tra viên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện:

Khoảng 18 giờ, ngày 23/4/2021 tại sân bóng đá Mai Anh thuộc khu phố 6, phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Trần Văn T thấy trên sân có 01 túi đựng giày để ở ngoài đường biên sân bóng đá không có người trông coi, nên

đã lén lút mở túi và lấy trộm 03 điện thoại di động, bao gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone X; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS max; 01 điện thoại di động hiệu Nokia X2 và 200.000 đồng. Bị cáo cất giấu tất cả tài sản trộm được trong túi quần sau đó đi đến quán cà phê “Sinh Đôi” trên đường Huỳnh Tấn Phát, phường Hiệp Ninh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, gặp anh Trần Văn T2 là anh ruột bị cáo và đưa điện thoại di động hiệu Iphone X và điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, nói đây là điện thoại nhặt được ở sân bóng đá “Mai Anh” lúc trời mưa và nhờ anh T2 đem đi bán. Bị cáo giữ lại điện thoại di động hiệu Nokia X2 và số tiền 200.000 đồng, đã sử dụng hết 61.000 đồng. Anh T2 bán 02 điện thoại cho anh Nguyễn Phước N, sinh năm: 1986, nơi cư trú: Khu phố H, phường N, thành phố T, tỉnh TN với giá 8.000.000 đồng đã nhận 4.000.000 đồng nhưng chỉ báo cho bị cáo T là bán được 2.500.000 đồng, chưa nhận tiền và hẹn ngày 24/4/2021 thì giao cho bị cáo T. Tổng giá trị tài sản bị cáo T lấy trộm là 17.000.000 đồng, trong đó giá trị 03 chiếc điện thoại là 16.800.000 đồng, tiền mặt là 200.000 đồng.

Bị cáo lợi dụng trong lúc tài sản của anh V, anh T1 không được chủ sở hữu trông coi đã lén lút lấy tài sản với mục đích đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo ý thức rõ hành vi lấy trộm tài sản của anh V, anh T1 là xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác và vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện nên bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Giá trị tài sản bị cáo lấy trộm dưới 50.000.000 đồng nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng số 42/CT-VKSTPTN ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh và bản luận tội của vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ chấp nhận. Bị cáo phạm tội theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, có mức hình phạt cao nhất là 03 năm tù, tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử sẽ xem xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân hoàn cảnh sống của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bản cáo trạng và Bản luận tội đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và “người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhân thân mới phạm tội lần đầu, mức hình phạt cao nhất đối với tội phạm mà bị cáo thực hiện là 03 năm tù. Tội phạm bị cáo thực hiện thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng theo

quy định tại điểm a khoản 1 Điều 9 của Bộ luật hình sự do đó bị cáo có đủ điều kiện được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, không khai gian dối một điều gì có liên quan đến hành vi phạm tội, có htail độ ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử thấy có đủ điều kiện cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”. Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự có căn cứ chấp nhận,

Về mức hình phạt: Tại phiên tòa, trong bản luận tội vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo tù 06 tháng đến 09 tháng tù. Xét thấy mức hình phạt tù theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là từ 06 tháng đến 03 năm nên mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đề nghị áp dụng đối với hành vi phạm tội của bị cáo là tương xứng. Tuy nhiên, do bị cáo phạm tội có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân chưa từng có tiền án tiền sự nên bị cáo có đủ điều kiện áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự, vì vậy Hội đồng xét áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp hơn, xử bị cáo mức tù bằng với thời gian tạm giữ, tạm giam cũng đã đủ tác dụng giáo dục răn đe bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, qua xác minh bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với anh Nguyễn Văn T2 có hành vi đem 02 chiếc điện thoại do bị cáo T lấy trộm đem bán cho anh Nguyễn Phước N. Cả anh T2 và anh N không biết 02 chiếc điện thoại do bị cáo T phạm tội mà có nên bản cáo trạng, bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị không xử lý anh T2 và anh N là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng: Vật chứng thu giữ trong vụ án là 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, hiệu Iphone X màu trắng, số rê ri: G6TX35GRJCLT, số máy: MQAD2KH/A; 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, hiệu Iphone XS Max màu GOLD, số rê ri: C39XL1EFKPJ2, số máy: MT732ZA/4; 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, hiệu Nokia X2 màu đen, số rê ri: 359320/04/867194/4; Tiền mặt là 4.139.000 đồng. Các vật chứng này cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh đã trả lại cho anh V, anh T1, anh N là đúng theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Ngô Tuấn V; anh Tạ Thành T1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì.

Anh Nguyễn Phước N đã nhận lại số tiền 4.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; án phí dân sự sơ thẩm bị cáo và ông Tơ, bà Vân phải chịu theo Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015;

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 05 (năm) tháng 03 (ba) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/4/2021.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho anh Tạ Thành T1 là 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, hiệu Iphone X màu trắng, số rê ri: G6TX35GRJCLT, số máy: MQAD2KH/A (đã nhận xong);

Trả lại cho anh Ngô Tuấn V 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, hiệu Iphone XS Max màu GOLD, số rê ri: C39XL1EFKPJ2, số máy: MT732ZA/4 và 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, hiệu Nokia X2 màu đen, số rê ri: 359320/04/867194/4; Tiền mặt là 139.000 đồng (đã nhận xong);

Trả lại cho anh Nguyễn Phước N tiền mặt là 4.000.000 đồng (đã nhận xong);

3. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận anh Tạ Thành T1, anh Ngô Tuấn V, anh Nguyễn Phước N không yêu cầu bị cáo Trần Văn T bồi thường gì.

4. Án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ đối với trường hợp vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- P.KTNV&THA-TAND tỉnh TN;
- VKSND thành phố Tây Ninh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS thành phố Tây Ninh;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Đội PV 27;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đinh Thị Thanh Hoa